

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Hân, nghề nghiệp: Hưu trí

Bà Nguyễn Thị Vân, nghề nghiệp: Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh L, sinh ngày 23/3/2006 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký HKTT: Số 6/78 Lê Lợi, phường Gia Viên, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã Cao Nhân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đình Đại và bà Hoàng Thị Chinh; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.839.815.308-981-23-003015/QĐ-XPHC ngày 18/9/2023 của Công an huyện Thủy Nguyên xử phạt hành chính về hành vi vi phạm giao thông đường bộ (điều khiển xe không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe lạng lách, điều khiển xe chạy bằng một bánh đối với xe hai bánh...); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 06/9/2022 của Công an huyện Thủy Nguyên xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (không bị truy cứu trách nhiệm hình sự)

bằng hình thức cảnh cáo. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Hoàng Phú T, sinh ngày 19/10/2006 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 3, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Hoàng Phú Hoi và bà Nguyễn Thị Hà; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Mạnh L:* Bà Hoàng Thị Chinh, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 4, xã Cao Nhân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (là mẹ của bị cáo); có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Phú T:* Bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 3, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (là mẹ của bị cáo); có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh L:* Ông Bùi Văn Bình, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Phú T:* Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Đại diện của nhà trường nơi bị cáo Hoàng Phú T học tập:* Bà Nguyễn Thị Cẩm, Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Thủy Nguyên; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- *Bị hại:* Cháu Đồng Xuân Hoàng, sinh năm 2009; nơi cư trú: Thôn 6, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Đồng Xuân Hải, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn 6, xã Thiên Hương huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tài Sơn; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Đức Toàn; vắng mặt.
3. Anh Lâm Văn Phương; vắng mặt.
4. Anh Đoàn Văn Luy; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/05/2023, Nguyễn Mạnh L gặp Đồng Xuân Hoàng, sinh ngày 17/7/2009 (13 tuổi 10 tháng 11 ngày) tại sân vận động Đà Nẵng thuộc thị trấn Núi Đèo, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng. Do quen biết từ trước nên L mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax của Hoàng để chơi điện tử, Hoàng đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L trả lại điện thoại trên cho Hoàng rồi nhờ Hoàng chở về. Hoàng đồng ý, cất điện thoại vào cốp xe đạp điện và điều khiển xe chở L đi theo hướng Tỉnh lộ 359 về ngã 3 khu công nghiệp Vsip Thuỷ Nguyên, sau đó đi về thôn Đồng Giá, xã Thiên Hương, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng. Trên đường đi, L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên của Hoàng để bán lấy tiền ăn tiêu. Khi cả hai đi đến khu vực thôn 3, xã Thiên Hương, L giả vờ mượn điện thoại của Hoàng để tìm dép bị rơi, Hoàng đồng ý và mở cốp xe đạp điện lấy điện thoại đưa cho L. Một lúc sau, L nói đã tìm thấy dép và để điện thoại của Hoàng vào cốp xe đạp điện nhưng cố ý không đóng chặt cốp xe. Hoàng tiếp tục điều khiển xe chở L một đoạn đường thì L bảo Hoàng đứng dậy để lau sạch bụi bẩn trên yên xe. Lợi dụng lúc Hoàng không chú ý, L mở cốp xe lên rút chiếc điện thoại của Hoàng và đóng khóa cốp xe lại. Trên đường đi, L nhắn tin, gọi điện cho Hoàng Phú T đến cổng khu công nghiệp Aurora, xã Thiên Hương, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng để đón L đi chơi.

Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Hoàng và L đi đến chợ khu công nghiệp Aurora thì gặp T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát: 15G1-898.04 chở theo Nguyễn Tài Sơn, sinh ngày 08/4/2008, trú tại: thôn 3, xã Cao Nhân, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng. Lúc này, L bảo Hoàng đi về nhà rồi chuyển sang điều khiển xe máy của T, chở T và Sơn đi chơi. Trên đường đi, L kể với T về việc L vừa trộm cắp được chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím của Hoàng và rủ T đi bán, T đồng ý. T hỏi L “*Điện thoại đâu, đưa tao xem nào?*” thì L bảo “*ở trong túi quần*”. T dùng tay lấy điện thoại trong túi quần L ra xem. Sau đó, L điều khiển xe máy chở T và Sơn đến cửa hàng điện thoại “Phụ Kiện Chất” tại đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Núi Đèo, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng. L bảo Sơn đứng ở ngoài quán đợi. T đi vào quán trước, nói với chủ cửa hàng điện thoại “*chú xem cho cháu cái điện thoại này*” rồi rút chiếc điện thoại trên đưa cho chủ quán xem, đồng thời L nói với chủ quán đây là điện thoại của mình và cung cấp mật khẩu mở khóa màn hình. Chủ quán điện thoại tin tưởng và mua lại chiếc điện thoại trên với giá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Sau khi bán được điện thoại thì T nói với L “*chia cho tao một ít*”. L đồng ý nhưng chưa chia tiền cho T. Đến khoảng 14 giờ ngày 29/5/2023, L rủ Nguyễn Đức Toàn, sinh ngày 11/02/2008, trú tại: thôn 3, xã Thiên Hương, huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng đi đến cửa hàng “Quang Luy” ở thôn Giũra, xã Quảng Thanh, huyện Thuỷ Nguyên,

Hải Phòng do anh Đoàn Văn Luy, sinh năm 1975, trú tại: xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng làm chủ mua 01 chiếc xe mô tô mới nhãn hiệu Honda, loại Wave 110 màu trắng với giá 19.000.000 đồng. L để chiếc xe vừa mua tại nhà Toàn, chưa đăng ký biển số xe. Sau đó, L bị triệu tập lên cơ quan Công an để làm việc. Sau khi biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave 110, màu trắng, chưa đăng ký biển kiểm soát L mua bằng tiền phạm pháp mà có, Nguyễn Đức Toàn đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra

Ngày 29/5/2023 cháu Đồng Xuân Hoàng, sinh ngày 17/7/2009 (13 tuổi 10 tháng 11 ngày), nơi đăng ký HKTT: thôn 6, xã Mỹ Đồng, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng; nơi ở hiện tại: thôn 6, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng) phát hiện Nguyễn Mạnh L đã lén lút chiếm đoạt của Hoàng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax nên đã làm đơn trình báo đến Công an xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên. Hiện cháu Hoàng đã được L và gia đình bồi thường 01 chiếc điện thoại cùng loại, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Anh Lâm Văn Phương là chủ cửa hàng điện thoại "Phụ Kiện Chât" có lời khai thể hiện: Anh Phương không biết chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax là do L trộm cắp mà có, sau khi mua chiếc điện thoại trên, anh Phương đã bán lại cho khách hàng (không rõ tên tuổi, địa chỉ), anh Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax và 01 sim điện thoại trị giá 23.040.000 đồng

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Hoàng Phú T về tội “Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i, o khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh L từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Phú T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo Hoàng Phú T cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại và người đại diện hợp pháp của họ không có yêu cầu gì khác nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave 110, màu sơn trắng, chưa đăng ký biển kiểm soát.

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Nguyễn Mạnh L, Hoàng Phú T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thấy hối hận về hành vi các bị cáo đã thực hiện đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh L trình bày quan điểm bào chữa đồng ý với tội danh, điều luật mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bản thân bị cáo là người chưa thành niên, khả năng nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế. Mặt khác, khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo cũng không biết giá trị tài sản chiếm đoạt là bao nhiêu. Bản thân bị cáo cũng là người chưa thành niên nên cần xem xét 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên ở mức độ hạn chế. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, o khoản 1 Điều 52; Điều 90, Điều 91 và Điều 36, Điều 100 của Bộ luật Hình sự, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội cải sửa bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Phú T trình bày quan điểm bào chữa đồng ý với tội danh, điều luật mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người chưa thành niên, khả năng nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91 và Điều 36, Điều 100 của Bộ luật Hình sự, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Ngày 28/5/2023 Nguyễn Mạnh L đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở chiếm đoạt tài sản của cháu Đồng Xuân Hoàng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax trị giá 23.040.000 đồng tại khu vực thôn 3, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Hoàng Phú T biết rõ Nguyễn Mạnh L vừa chiếm đoạt được chiếc điện thoại của cháu Đồng Xuân Hoàng nhưng đã để L điều khiển xe mô tô đang thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình chở đi bán điện thoại, T trực tiếp chủ động giao dịch với chủ quán, mục đích để sau khi bán được điện thoại L chia cho T ít tiền để hưởng lợi. Các bị cáo có đủ năng lực hành vi hình sự, lỗi của các bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Hoàng Phú T đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L thực hiện hành vi phạm tội đối với cháu Đồng Xuân Hoàng, sinh ngày 17/7/2009 khi đó cháu Hoàng mới được 13 tuổi 10 tháng 11 ngày và rủ rê, xúi giục Hoàng Phú T thực hiện hành vi phạm tội khi T mới được 16 tuổi 07 tháng 09 ngày nên L phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” và “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm i, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Phú T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh L và Hoàng Phú T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Mạnh L còn có thêm các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; ông nội bị cáo là người có công với các mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[4.1] Xét các bị cáo Nguyễn Mạnh L, Hoàng Phú T thực hiện hành vi phạm tội khi các bị cáo đều trong độ tuổi từ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L tuy phạm tội ít nghiêm trọng nhưng nhân thân bị cáo đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bản thân bị cáo đã bỏ học, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thể hiện bị cáo chưa chấp hành pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức khởi điểm của khung hình phạt như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, buộc bị cáo Nguyễn Mạnh L phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh L.

[4.3] Đối với bị cáo Hoàng Phú T phạm tội ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận. Mặt khác, bản thân bị cáo đang đi học nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Hoàng Phú T được hưởng án treo với mức khởi điểm của khung hình phạt. Án định thời gian thử thách đối với bị cáo cho bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội, làm lại cuộc đời cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Giao bị cáo Hoàng Phú T cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[4.4] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra. Mặt khác, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định số tiền 1.000.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave 110, màu sơn trắng, chưa đăng ký biển kiểm soát là do phạm tội mà có nên cần tịch thu, phát mại nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15G1-898.04, tài liệu điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Phú Hợi (là bố đẻ của Hoàng Phú T). Anh Hợi để xe ở nhà, T đã tự ý lấy đi. Anh Hợi không cho T mượn xe và không biết việc T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hợi sử dụng. Đối với anh Lâm Văn Phương là chủ cửa hàng điện thoại "Phụ Kiện Chết" có hành vi mua chiếc điện thoại do Nguyễn Mạnh L chiếm đoạt của cháu Đồng Xuân Hoàng, anh Phương không biết nguồn gốc tài sản là do L phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Mạnh L, Hoàng Phú T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Hoàng Phú T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i, o khoản 1 Điều 52; Điều 90, Điều 91, Điều 38, khoản 1 Điều 101 của Bộ

luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh L** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo thi hành án phạt tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Hoàng Phú T** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Phú T cho Ủy ban nhân dân xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Phú T.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng và tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave 110 màu sơn trắng, chưa đăng ký biển kiểm soát (Theo Biên lai thu tiền số 0007954 ngày 26 tháng 12 năm 2023 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Mạnh L, Hoàng Phú T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Mạnh L, Hoàng Phú T, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06)
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà